

Số: 1053 /QĐ-UBND

Huế, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;
Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 18 tháng 03 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1914/TTr-SNNMT ngày 23 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường. (Phần I. Danh mục quy trình)

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. (*Phần II. Nội dung quy trình*)

2. Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thiết lập quy trình điện tử giải quyết các TTHC liên quan đến phần việc của mình trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC để thực hiện tiếp nhận và trả kết quả TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Thay thế các quy trình TTHC đã được công bố có số thứ tự số 3, 8 phần I (Cấp thành phố) Phụ lục danh mục quy trình và nội dung cụ thể tương ứng của từng TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Huế; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ (phối hợp);
- Công TTĐT, TTPVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải Minh

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC
THỦY SẢN VÀ KIỂM NGƯ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Quyết định số 1053/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên Quy Trình	TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1	Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm	2.001694	Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 18 tháng 03 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường
2	Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm.	1.004794	

Phần II. NỘI DUNG QUY TRÌNH

1. Tên thủ tục: Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm (2.001694)

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

- Thời hạn giải quyết: Đối với cấp mới: 04 ngày

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích	Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	02 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		22 giờ
Bước 2	Lãnh đạo phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	- Kiểm tra nội dung hồ sơ. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo giải quyết	14 giờ
Bước 4	Lãnh đạo phòng nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	Kiểm tra, xem xét hồ sơ, ký nháy Tờ trình kèm dự thảo kết quả trình Lãnh đạo Chi cục.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản	Phê duyệt báo cáo thẩm định và duyệt bản thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi UBND thành phố.	02 giờ

Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét, phê duyệt Tờ trình và dự thảo Quyết định gửi UBND thành phố.	01 giờ
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	01 giờ
III	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		08 giờ
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PVHCC thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thụ lý.	01 giờ
Bước 9	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	04 giờ
Bước 10	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	01 giờ
Bước 11	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả TTHC	01 giờ
Bước 12	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ) để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	01 giờ
Bước 13	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân 	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32 giờ

- Đối với cấp lại: Thời hạn giải quyết: 02 ngày

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		01 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích	Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	01 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		09 giờ
Bước 2	Lãnh đạo phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	- Kiểm tra nội dung hồ sơ. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo giải quyết	6 giờ
Bước 4	Lãnh đạo phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	Kiểm tra, xem xét hồ sơ, ký nháy Tờ trình kèm dự thảo kết quả trình Lãnh đạo Chi cục.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản	Phê duyệt báo cáo thẩm định và duyệt bản thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi UBND thành phố.	01 giờ
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét, phê duyệt Tờ trình và dự thảo Quyết định gửi UBND thành phố.	0,5 giờ
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	0,5 giờ

III	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		06 giờ
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PVHCC thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thụ lý.	0,5giờ
Bước 9	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	02 giờ
Bước 10	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	0,5giờ
Bước 11	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả TTHC	0,5giờ
Bước 12	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ) để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	0,5 giờ
Bước 13	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân 	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ

2. Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm (1.004794)

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

- Thời hạn giải quyết: Đối với cấp mới: 04 ngày

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		02 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích	Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	02 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		22 giờ
Bước 2	Lãnh đạo phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	- Kiểm tra nội dung hồ sơ. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo giải quyết	14 giờ
Bước 4	Lãnh đạo phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	Kiểm tra, xem xét hồ sơ, ký nháy Tờ trình kèm dự thảo kết quả trình Lãnh đạo Chi cục.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản	Phê duyệt báo cáo thẩm định và duyệt bản thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi UBND thành phố.	02 giờ
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và	Xem xét, phê duyệt Tờ trình và dự thảo Quyết định gửi UBND thành	01 giờ

	Môi trường	phố.	
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ liên thông lên UBND thành phố.	01 giờ
III	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		8 giờ
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PVHCC thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thụ lý.	01 giờ
Bước 9	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố.	04 giờ
Bước 10	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	01 giờ
Bước 11	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả TTHC	01 giờ
Bước 12	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ) để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	01 giờ
Bước 13	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân 	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			32 giờ

- Đối với cấp lại: Thời hạn giải quyết: 02 ngày

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
I	TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CÁC CẤP		01 giờ
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích	Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ (điện tử) trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (<i>tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả</i>).	01 giờ
II	QUY TRÌNH TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG		09 giờ
Bước 2	Lãnh đạo phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	- Nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ - Phân công Chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	01 giờ
Bước 3	Chuyên viên phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	- Kiểm tra nội dung hồ sơ. - Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo giải quyết	6 giờ
Bước 4	Lãnh đạo phòng Nghiệp vụ Thủy sản - Chi cục Thủy sản	Kiểm tra, xem xét hồ sơ, ký nháy Tờ trình kèm dự thảo kết quả trình Lãnh đạo Chi cục.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục Thủy sản	Phê duyệt báo cáo thẩm định và duyệt bản thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi UBND thành phố.	01 giờ
Bước 6	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xem xét, phê duyệt Tờ trình và dự thảo Quyết định gửi UBND thành phố.	0,5 giờ
Bước 7	Bộ phận văn thư của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ (gồm bản điện tử và bản giấy) cho Chi cục Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ	0,5 giờ

		liên thông lên UBND thành phố.	
III	QUY TRÌNH TẠI UBND THÀNH PHỐ HUẾ		6 giờ
Bước 8	Bộ phận TN&TKQ của VP UBND thành phố tại Trung tâm PVHCC thành phố	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả Bộ phận TN&TKQ của Sở và chuyển hồ sơ cho chuyên viên Văn phòng UBND thụ lý.	0,5giờ
Bước 9	Chuyên viên Văn phòng UBND thành phố	Xem xét, xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	02 giờ
Bước 10	Lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố	Kiểm tra, phê duyệt ký vào hồ sơ.	0,5giờ
Bước 11	Lãnh đạo UBND thành phố	Phê duyệt kết quả TTHC	0,5giờ
Bước 12	Bộ phận văn thư Văn phòng UBND thành phố	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã/Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ) để trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	0,5 giờ
Bước 13	Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân. 	
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ